

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 136

Sau khi chúng ta hiểu được điều này, không luận ở trong đời sống, không luận ở trong học tập, không luận ở trong công việc, càng gian nan càng có lòng nhẫn nại, nhất định không thể bao chao. Bao chao nhất định hư việc, không thể thành tựu. Cần trọng quán sát tỉ mỉ mà xử lý sự việc thì chắc chắn làm đến được viên mãn, làm được thành công. Không luận đối với người, với việc, với vật, đều phải bồi dưỡng lòng nhẫn nại. Đối với thuận cảnh, người thiện phải có lòng nhẫn nại, phải có thể nhẫn. Nhẫn cái gì? Không thể dọa ngay trong tình duyên. Nếu như dọa ở trong tình chấp thì phiền phức lớn, đến sau cùng thì sao? Lìa khỏi thì thống khổ, ái biệt ly khổ liền đến. Cho nên, khi gặp thuận cảnh người thiện, người xưa dạy chúng ta là “*quân tử chi giao đạm như thủy*”, đây là đối với thuận cảnh người thiện, khi lìa khỏi không có thống khổ. Cái này cần phải nhẫn nại, nhà Phật gọi là phải hóa cảm tình thành lý trí. Trên Kinh nói: “***Tình cùng trí là một thứ, là một sự việc. Khi mê thì gọi là tình, khi ngộ thì gọi là trí***”. Trí, khi phân ly, trong lòng sẽ không có ảnh hưởng gì, nhưng tình thì có ảnh hưởng. Cho nên, đối với thuận cảnh ái duyên phải xem rất nhẹ, nhất định không có chút chấp trước, không sanh tình chấp; đối với nghịch cảnh ác duyên, người ác gặp nhau, trong lòng cũng phải thanh đạm, tan nhạt, không sanh oán hận. Thuận cảnh, nghịch cảnh vĩnh viễn giữ gìn thanh tịnh bình đẳng. Nếu không có công phu nhẫn nại, bạn không làm được.

Tâm thanh tịnh bình đẳng là đại đạo, là Phật đạo, là Bồ Tát đạo. Vào thời xưa, người xuất gia tu hành không có công phu này thì không có tư cách ra ngoài tham học, hay nói cách khác, lão sư nhất định bảo bạn ở bên cạnh, không được rời khỏi lão sư. Vào lúc nào lão sư sẽ bảo bạn ra đi tham học, không nên theo lão sư nữa? Khi bạn đạt được công phu này, bạn mới có tư cách ra đi tham học. Tham học cái gì? Tiếp xúc quần chúng xã hội rộng lớn, bạn có năng lực, bạn có bản lĩnh, trong thuận cảnh không sanh tham ái, trong nghịch cảnh không sanh sân hận, ở ngay trong tất cả người sự vật tu giới, tu định, tu huệ. Giới-định-huệ ở nơi nào hoàn thành? Ở xã hội, không lìa khỏi xã hội, không lìa khỏi đời sống, không lìa khỏi công việc, ở ngay trong đây hoàn thành. Người ta vừa tán thán thì sanh tâm hoan hỉ, chỉ mấy câu hủy báng thì tức giận hết mấy ngày, vậy bạn là một phạm

phu, không phải người tu hành. Cho nên, chính chúng ta phải ghi nhớ, phải tường tận. Nếu như chúng ta cũng có loại tình huống này, thì chúng ta học Phật được nhiều năm như vậy là uổng phí rồi, một chút công phu cũng không có, làm sao bạn có thể thành tựu?

- ***Thứ tư là “Tinh Tấn Ba La Mật”***

Tấn là tấn bộ. Người thế gian thường nói: “*Không tiến ắt lùi*”. Phật pháp cũng dạy bạn tiến bộ, không những tiến bộ mà còn tinh tấn. Tinh là chuyên tinh, là tinh thuần, thuần mà không tạp, tiến bộ. Cho nên, tinh tấn dùng được rất có đạo lý. Làm thế nào mới gọi là tinh tấn? **Quyết không xen tạp ý niệm tự tư tự lợi ở trong đó, đó gọi là tinh tấn.** Nếu xen tạp chút ý niệm của chính mình ở trong đó thì sai, dùng lời của Phật pháp mà nói, dính tướng thì sai rồi, thì không phải tinh tấn, lìa tướng mới là tinh tấn. Cho nên, trên “Kinh Kim Cang” dạy chúng ta: “*Lìa tất cả tướng, tu tất cả thiện*”. Đó mới thật là tinh tấn. Nếu như dính tướng tu thiện, đó chỉ có tấn không thể gọi là tinh. Tinh, giảng giải chữ này chính là lìa trí tuệ tướng. Lìa tất cả tướng là cái gì? Là ngã tướng. Phía trước đã nói qua với các bạn rất nhiều, ngã tướng chính là chấp trước. Nhân tướng, chúng sanh tướng, thọ giả tướng, ba loại này là phân biệt. Trong thuật ngữ Phật học nói: “*Ngã tướng là phiền não chướng. Nhân tướng, chúng sanh tướng, thọ giả tướng là sở tri chướng*”. Bạn có thể viển ly tất cả phân biệt, chấp trước thì hai loại chướng ngại liền không còn. Hai loại chướng ngại đoạn hết rồi, trong tự tánh vốn đủ trí tuệ Bát Nhã đức tướng, Như Lai trí tuệ đức tướng thấy đều hiện tiền.

Ngày nay khó khăn nhất của chúng ta là chấp trước, chấp trước kiên cố. Chấp trước cái gì? Chấp trước có cái ta, khởi tâm động niệm không quên đi ta, tôn nghiêm của ta khi bị tổn hại, thể diện của ta khi bị tổn hại, vậy có đáng lo hay không? Chúng ta làm gì có thể diện? Thể diện ở chỗ nào? Đều là một huyễn tướng! Xin nói với các vị, chư Phật Bồ Tát không cần thể diện, chư Phật Bồ Tát không cần tôn nghiêm, nhưng không có người nào mà không tôn kính các Ngài. Người thế gian thích thể diện, cần tôn nghiêm; muốn tôn nghiêm nhưng không có được tôn nghiêm, muốn thể diện kết quả là không có thể diện; vì sự tôn nghiêm, vì cái thể diện mà chấp trước kiên cố, không thể nhẫn nhục. Chư Phật Bồ Tát không cần tôn nghiêm, không cần thể diện, cái gì cũng đều có thể nhẫn, các Ngài thành tựu Giới-Định-Huệ tam học, thành tựu tam huệ của Bồ Tát. Cho nên, quan niệm sai lầm của chúng ta, cách nhìn, cách nghĩ sai lầm quá nhiều. Chúng ta phải sâu sắc thể hội đạo lý này, nhất là Kinh giáo của Phật, ý tại ngôn ngoại, sâu rộng vô tận, chúng ta không tỉ mỉ mà thể hội thì làm sao có thể thấy ra được? Không

những phải tỉ mỉ thể hội mà còn phải nỗ lực mà làm, bạn mới chân thật hiểu được ý của Phật. Nếu bạn không thể nỗ lực làm, bạn có nghiên cứu thể nào, suy đoán thể nào, kết quả bạn đều đem ý của Phật hiểu sai, hiểu không hết ý. Sự việc như vậy từ xưa đến nay quá nhiều. Cho nên, Phật pháp không nên nói suông, phải chăm chỉ nỗ lực mà làm thì mới có thành tựu chân thật.

Tôi khích lệ các đồng tu, khi chúng ta mới học thì phải tinh tấn, học một môn, chuyên vào một môn thì sẽ thành tựu trí tuệ chân thật. Vào thời xưa, quan niệm lý luận giáo học hoàn toàn khác với người hiện tại, được mất trong đó chúng ta phải tường tận. Các bạn tỉ mỉ mà đọc lịch sử Trung Quốc, đọc lịch sử các quốc gia dân tộc khác thế giới, sau đó bạn tỉ mỉ làm một cuộc so sánh, bạn liền hiểu rõ là người Trung Quốc chân thật có trí tuệ, sức sáng tạo rất mạnh, hơn nữa rất phong phú. Thế nhưng, tại sao người Trung Quốc hiện tại biến thành ra thế này, luôn ở xa sau người phương Tây? Nguyên nhân tuy là rất nhiều, thế nhưng nguyên nhân thứ nhất là ***đánh mất đi tự tin dân tộc, mất lòng tin đối với giáo huấn của cổ thánh tiên hiền***, đi theo phương Tây, tạo thành tai nạn của ngày nay. Điều này chúng ta không thể không biết. Thực tế mà nói, người biết được thật là quá ít. Tại vì sao không biết? Lỗi là do không đọc sách. Chúng ta ngay trong lúc giảng giải, thỉnh thoảng cũng đề khởi lên. Người Trung Quốc chân thật có trí tuệ, không luận xem bất cứ việc gì, xem được rất sâu, xem được rất xa. Điều này chứng minh là họ có trí tuệ, họ có sức định, họ có lòng nhẫn nại, hiểu được ngửa quáy dứt ác. Cho nên, giáo học thời xưa hiểu được tinh tấn, hiểu được đạo lý này.

Giáo học của Nho cùng Phật, Đạo gia cũng không ngoại lệ, chính là trong Phật pháp nói câu Căn Bản Trí, khai Hậu Đắc Trí thì trí tuệ mới có thể hiện tiền.

Căn Bản Trí là gì? Trên Kinh Bát Nhã đã nói: “*Bát Nhã vô tri, vô sở bất tri*”, vô tri chính là Căn Bản Trí. Cho nên, giáo học của chúng ta từ xưa đến nay xem trọng ở nơi đức hạnh. Giáo dục tiểu học, chúng ta xem trong lễ xưa ghi chép, trẻ nhỏ bảy tuổi là “tự ngoại phó”. Vào thời xưa, đại gia đình có phân nội - ngoại. Nội viện là quyền thuộc ở, khách không thể bước vào nội viện, cho nên khi trong nhà mời lão sư đến, lão sư ở bên ngoài ngoại viện. Trẻ nhỏ từ bảy tuổi trở lên là có thể đi theo lão sư để học rồi. Lão sư dạy cái gì? Giáo dục đời sống. Tiểu học là giáo dục đời sống. Người hiện tại không hiểu được đời sống. Lão sư dạy tưới nước, quét nhà, ứng đối; dạy bạn biết được làm thế nào phụng hành lão sư, hầu hạ lão sư. Đó là một giáo dục thực tiễn, không phải miệng nói, mà hoàn toàn ở ngay trong đời sống. Sau khi bạn học xong rồi, ngay đời này bạn liền biết được

làm thế nào hiếu dưỡng cha mẹ. Hiếu dưỡng cha mẹ là từ nơi lão sư mà học được. Giáo dục đời sống.

Từ 7 tuổi đến 12 tuổi đi học là chỉ dạy đọc, không hề giảng giải, ngày ngày chỉ bảo bạn đọc. Lão sư xúc tiến bạn, xem trình độ của bạn; trình độ của bạn cao, đại khái mỗi ngày có thể đọc 20 hàng, 30 hàng (trước kia dạy học là đếm số hàng, một hàng 20 chữ, một mặt 10 hàng, 10 hàng là 200 chữ). Nếu trí tuệ cao thì đại khái một ngày có thể đọc sáu trăm đến bảy trăm chữ, trình độ kém thì mỗi ngày có thể đọc bảy - tám mươi chữ (bốn hay năm hàng, bốn hàng là 80 chữ, năm hàng là 100 chữ). Lấy cái gì làm tiêu chuẩn? Đọc mười lần mà có thể thuộc, lấy cái này làm tiêu chuẩn. Lão sư dạy cho bạn rồi, bạn đọc qua mười lần, sau đó xếp sách lại, đọc thuộc cho thầy nghe, lấy như vậy làm tiêu chuẩn. Nếu đọc mười lần mà không thể thuộc, vậy thì giảm đi số hàng. Đọc mười biến mà có thể thuộc được là rất tốt, có thể thêm vài hàng. Lão sư dùng phương pháp này để trắc nghiệm. Trình độ của mỗi một học trò không như nhau, vào lúc đó gọi là thượng sách, thượng sách số hàng không như nhau. Lão sư ngồi đó lắng nghe, bảo chúng lớn tiếng mà đọc, chiếu theo sách đó đọc một trăm lần. Nếu đọc mười lần có thể thuộc thì là người thông minh, còn trình độ hơi ngu độn một chút thì đọc hai trăm lần. Ngày ngày học thuộc sách. Đọc sách để làm gì? Để tu Căn Bản Trí. Bạn phải biết, trẻ nhỏ nếu không ép chúng như thế, cái đầu óc nhỏ bé đó của chúng cũng sẽ nghĩ tưởng xằng bậy. Nghĩ tưởng xằng bậy thì tạo nghiệp, cho nên không cho phép chúng nghĩ tưởng xằng bậy. Dùng phương pháp này giúp chúng tu định, tu tâm thanh tịnh. Trong thời gian năm-sáu năm này giúp chúng trưởng thành, tâm địa của chúng thanh tịnh. Tâm địa thanh tịnh thì khai trí tuệ, tâm thanh tịnh khởi tác dụng là trí tuệ. Khi đến 13-14 tuổi thì vào thái học (ngày trước không có trung học, thái học là quốc gia lập, bước vào thái học đều là công phí, phí dụng đời sống của bạn là quốc gia phát cho. Việc này trên sách xưa chúng ta đều xem thấy). Trong thái học đọc sách thì càng thoải mái. Một lão sư dạy mười mấy học trò, không có nhiều, hiện tại gọi là một lớp nhỏ, vì số người nhiều thì lão sư không đủ tinh thần để chăm sóc. Từ trước, lão sư Lý nói với chúng tôi, chân thật là một lão sư dạy học tốt, học trò nhất định không được vượt quá mười người, như vậy tinh thần của lão sư hoàn toàn có thể chăm sóc được. Trong thái học giảng giải điều gì? Những sách mà ngày trước đã đọc, vào lúc này chỉ nghe lão sư giảng giải, các bạn cùng nhau nghiên cứu thảo luận. Đi học thật an vui, bởi vì sách bạn đều đã học thuộc qua rồi, lão sư cũng đã thuộc qua, cho nên giảng học trong thái học đều không cần dùng đến sách, nói chương thứ mấy, hàng thứ mấy đều thuộc

được rất rõ ràng, cả đời đều không thể quên đi. Đến 80 tuổi 90 tuổi, viết văn chương dẫn chứng Kinh điển không cần phải đi tra sách. Làm gì như hiện tại, vào thư viện để tra sách? Làm vậy thì bị cười chê.

Giáo học ngày trước là giáo học trí tuệ, không giống như hiện tại chúng ta. Giáo học hiện tại là giáo học thường thức, cái bạn học được toàn là thường thức, không có trí tuệ, cho nên trải qua đời sống khổ đến như vậy, thế gian loạn như vậy, không có trí tuệ. Chúng ta chính mình thực tại sâu sắc mà nghĩ, giáo học thời xưa tốt hơn so với hiện tại, giáo học hiện tại kém rất xa so với người xưa.

Năm xưa, tôi cũng dạy qua Phật Học Viện. Sau khi dạy qua vài năm thì tôi không dám dạy nữa, vì sao vậy? Phật Học Viện là giáo dục thất bại. Ngày nay, giáo dục trường học cũng là một giáo dục thất bại. Có thể dạy người huấn luyện thành công vẫn là giáo học tư thực mới được. Cho nên, lớp bồi dưỡng của chúng ta nơi đây là giáo học tư thực, chỉ có một lão sư, không thể mời lão sư thứ hai, vì lão sư thứ hai có cách nghĩ, cách nhìn hoàn toàn khác với chúng ta, cách dạy không giống nhau thì các bạn sẽ học loạn. Tôi học thành là do tôi cùng với tiên sinh Đông Phương Mỹ, một mình lão sư, học trò là một mình tôi; cùng học với Đại Sư Chương Gia cũng là một lão sư, học trò cũng là một mình tôi. Tôi từ chỗ này mà cảm gốc. Về sau thân cận lão cư sĩ Lý Bình Nam, học trò lớp đó của thầy có hơn 20 người, không phải là một đối một, nhưng tôi đã có gốc. Cho nên, quan niệm giáo học cùng phương pháp không giống nhau thì thành tựu sẽ không như nhau.

Một môn thâm nhập gọi là tinh tấn. Hiện tại trong trường học lão sư rất nhiều, khóa mục rất nhiều, đó gọi là tạp tấn, bạn học được rất tạp. Mặc dù bạn cũng đang nỗ lực cầu tiến bộ, nhưng bạn tạp tấn, nói hơi khó nghe hơn, bạn loạn tấn, cho nên bạn không khai trí tuệ. Những thứ mà bạn đã học, vào trong xã hội gặp những người và sự việc trắc trở, bạn không có năng lực để giải quyết, bạn luôn luôn là làm sai đi sự việc, không có trí tuệ. Phương pháp giáo học cổ xưa của chúng ta, người nước ngoài không học được. Hiện tại người nước ngoài muốn học, thế nhưng vẫn là chưa nghĩ đến, chưa học đến. Đây là tinh túy của giáo học Trung Quốc, là kinh nghiệm mấy ngàn năm, đời đời xuất hiện người hiền năng đều là từ phương pháp này bồi dưỡng giáo dục thành công. Chúng ta phải sâu sắc phản tỉnh, sâu sắc kiểm điểm, tương lai làm thế nào có thể đem phương pháp giáo học, đem quan niệm lý luận này áp dụng vào giáo dục trường học hiện đại. Việc này không phải là không làm được, có thể làm được. Thí dụ trường học, một học kỳ có đến mấy môn học, mời đến rất nhiều lão sư, thực tế mà nói dùng phương

pháp của Trung Quốc, trường học sẽ bớt đi rất nhiều việc, từng môn từng môn mà dạy, không phải rất nhiều môn đồng thời dạy. Rất nhiều môn đồng thời dạy, thí dụ nói một giờ đồng hồ này là học Quốc văn, giờ sau thì học Anh văn, trong đầu liền rối loạn lên, mơ mơ hồ hồ. Nếu như một môn Quốc văn này, dùng hai tuần lễ, ba tuần lễ, chuyên môn học khóa trình này, thì trong hai, ba tuần lễ này, trong đầu họ chỉ có một sự việc, chuyên môn làm một việc, chuyên môn nghĩ một việc, thì thành tích của họ nhất định tốt hơn so với phân ra. Khóa mục này dạy xong, đến tuần lễ thứ tư chúng ta lại đổi một khóa trình khác, như vậy thì tinh lực của họ hoàn toàn tập trung. Đây là phù hợp với tinh tấn mà nhà Phật nói.

Nho cùng Phật đến lúc nào mới bảo bạn học rộng nghe nhiều? Sau khi được Căn Bản Trí (trong Phật pháp gọi là sau khi khai ngộ), mới có thể học rộng nghe nhiều. Trước khi khai ngộ thì chú trọng ở sức định, một môn thâm nhập. Một môn thâm nhập là tu định, là tu Căn Bản Trí, cũng là tu huệ, căn bản trí trong huệ. Đợi đến khi trí tuệ của bạn khai rồi, chính là vừa rồi tôi nói, thuận cảnh, nghịch cảnh, người thiện, người ác, bạn ở trong cảnh giới này tâm được bình đẳng, tâm được thanh tịnh, bạn mới có năng lực lướt qua nhiều thứ, bất cứ sách gì đều có thể đọc, đều có thể học, hoàn cảnh như thế nào cũng đều có thể tiếp xúc. Vì sao vậy? Bạn có thể không động tâm. Bạn không có năng lực này thì không được, vừa tiếp xúc nhất định sẽ xảy ra việc, sẽ rước lấy phiền não, sẽ làm bạn thoái thất đạo tâm, học nghiệp đạo nghiệp của bạn đều sẽ thoái thất, bạn không có gốc.

Chúng ta xem thấy trong “Kinh Hoa Nghiêm”, Thiện Tài Đồng Tử biểu diễn cho chúng ta xem, ở trong hội lão sư của Ngài thành tựu được Giới-Định-Huệ tam học, cái huệ đó chính là Căn Bản Trí. Giới học, hiểu quy củ, có thể giữ pháp. Định học, trong tâm có chủ tể, không thể bị cảnh giới bên ngoài dao động, không luận đối với người, với việc, với vật, họ vừa tiếp xúc, họ có năng lực phân biệt tà chánh, có năng lực phân biệt phải quấy, thiện ác, có năng lực phân biệt chân vọng, đây gọi là Căn Bản Trí, vậy mới ra đi tham học. Tham học là học rộng nghe nhiều, học được nhanh, vừa tiếp xúc liền thông đạt, liền tường tận, làm gì mà phiền phức đến như vậy? Các bạn đồng tu ở nơi đây, nếu như chân thật nắm chắc nguyên lý nguyên tắc này, bạn ngay trong đời này làm gì mà không thành tựu? Tôi được là nhờ ở nơi lão sư. Hôm nay tôi truyền thụ cho mọi người, các bạn đều rõ ràng, đều tường tận. Tôi giảng Kinh với mọi người, tôi không có chuẩn bị, bất cứ nơi nào mời tôi đi diễn giảng, trước giờ tôi chưa từng chuẩn bị qua. Vì sao vậy? Không thể chuẩn bị, chuẩn bị rồi toàn là khô cứng. Tôi không chuẩn bị, nhưng tôi ở đây xem qua ánh mắt mọi người, xem thấy động thái của mọi người, tôi liền biết rồi.

Tôi giảng là sống, không phải là chết. Tuy là sống, nhưng ghi chép lại, mỗi câu nói vẫn là liên thông, không phải lộn xộn không trật tự, vẫn là có thứ tự, có điều lý, có tầng thứ. Trí tuệ là then chốt, căn bản là then chốt.

Năm xưa, tôi ở dưới hội của lão cư sĩ Lý Bình Nam mười năm, rất nhiều đồng tu đều biết, tôi học năm bộ Kinh, phân lượng đều không nhiều. “A Nan Văn Sự Phật Kiết Hung Kinh”, các bạn đều xem qua, như trang giấy này của chúng ta, đại khái khoảng năm, sáu trang mà thôi. “Phật Thuyết A Di Đà Kinh”, số lượng cũng không nhiều. Tôi học bộ thứ ba là “Phổ Hiền Bồ Tát Hạnh Nguyên Phẩm”, thông thường lưu thông quyển sách nhỏ này. Bộ thứ tư là “Kinh Kim Cang”. “Kinh Kim Cang” chỉ có hơn năm ngàn chữ. Sau này học một bộ Đại Kinh, “Đại Phật Đảnh Thủ Lăng Nghiêm Kinh”. Bộ Kinh này đại khái có năm, sáu vạn chữ. Mười năm công phu, học năm thứ. Năm loại này, đại khái trong Phật học viện thông thường, tôi nghĩ có thể là một học kỳ, nhiều nhất là một năm thì hoàn thành rồi. Lão sư dạy tôi học từng bộ từng bộ. Một bộ chưa học xong, nhất định không được học bộ thứ hai. Thầy rất là không khách sáo, thầy nói với học trò: *“Anh đồng thời học hai bộ, thành thật mà nói, anh không có năng lực!”*, cho nên ngoan ngoan học một bộ, học xong một bộ rồi học tiếp bộ thứ hai. Thế nhưng vẫn cần lão sư rất nỗ lực làm thẩm tra, xem bạn có năng lực học tiếp bộ thứ hai hay không. Đây là dạy bạn tinh tấn, chuyên công. Sau khi trí tuệ khai mở rồi, bạn lại tiếp xúc Kinh giáo, vừa tiếp xúc liền thông đạt. Vậy chúng ta mới cảm tạ lão sư, vị lão sư này chân thật là lão sư tốt, chưa học qua những Kinh điển này, chúng ta mở ra thấy đều biết, không một chút khó khăn nào.

“Hoa Nghiêm” là một Đại Kinh, số lượng quá lớn, nhất là phía trước, chân thật là không biết bắt tay vào từ chỗ nào. Tôi khẩn thiết thỉnh cầu lão sư giảng “Hoa Nghiêm”, vào lúc đó cũng có chút tư tâm. Chúng tôi liên hợp tám bạn học lại để khai thỉnh, mời lão sư giảng “Hoa Nghiêm”. Lão sư đồng ý, chúng tôi rất hoan hỉ. Tôi nghe qua một quyển (80 quyển, nhưng tôi chỉ nghe qua một quyển), một quyển này nghe hiểu rồi, phía sau thấy đều hiểu hết. Lão sư Ngài giảng ở Đài Trung, tôi thì giảng ở Đài Bắc, tiến độ tôi giảng vượt qua Ngài. Vì sao vậy? Một tuần lễ thầy giảng một lần, còn tôi thì một tuần lễ giảng ba lần; một lần thầy giảng chỉ có 45 phút, tôi một lần giảng là một tiếng rưỡi đồng hồ, cho nên không đến mấy tháng thì vượt qua Ngài rồi. Cảm tạ phương pháp dạy học của lão sư, tôi đã hiểu được cái gì gọi là tinh tấn. Rất đáng tiếc là phương pháp giáo dục tốt như vậy, người hiện tại không biết chọn dùng, đem nó bỏ đi, học tập phương pháp của nước ngoài. Nước ngoài, thứ tốt đương nhiên là có, thứ không tốt cũng rất nhiều;

có cái đáng được học, cũng có không ít cái không đáng để học, chúng ta nhất định phải hiểu rõ. Chúng ta có rất nhiều thứ mà người nước ngoài ngay đến năm mông cũng không nghĩ ra. Phương pháp giáo học này bị bỏ đi, thực tế mà nói thật quá đáng tiếc, tổn thất đối với quốc gia dân tộc quá to, quá lớn!

- ***Thứ năm là “Thiền Định”***

Ý nghĩa của thiền định là tự chính mình có chủ tể, không bị cảnh giới bên ngoài dao động, đây gọi là thiền định, không phải bảo bạn mỗi ngày ngồi chéo chân, quay mặt vô vách. Nếu bạn thấy sai rồi thì bạn làm sao có thể thực tiễn vào trong đời sống?

Định nghĩa của thiền định, Đại Sư Huệ Năng Lục Tổ nói trong “Đàn Kinh” rất hay: ***“Ngoài không dính tướng, trong không động tâm”***. Ngoài không dính tướng gọi là thiền, trong không động tâm gọi là định. Kỳ thật, hai câu nói này của Tổ sư vẫn là hai câu nói trên “Kinh Kim Cang” đã nói: ***“Bất thủ u tướng, như như bất động”***. Đây là thiền định chân thật.

Chúng ta mỗi ngày không thể rời khỏi xã hội, không thể rời khỏi quần chúng, mắt thấy sắc, tai nghe tiếng, sáu căn tiếp xúc cảnh giới sáu trần không chướng ngại, không có ngăn ngại, có câu là *“lý sự vô ngại, sự sự vô ngại”*. Chướng ngại sanh ra ở chỗ nào? Sanh ra ở vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Chỉ cần bạn lìa khỏi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì sự sự vô ngại. Ngày nay chúng ta qua lại với các tôn giáo khác, chúng ta bỏ đi chấp trước chẳng phải đều là bạn bè rất tốt hay sao? Rất là thân thiết, so với bạn thông thường còn tốt hơn. Bạn bè tri âm, không chấp trước thì không có ngăn ngại, khi có chấp trước thì phiền não liên đến, đôi bên không qua lại với nhau. Rời khỏi phân biệt chấp trước, trong mười pháp giới chướng ngại đều không có. Đây là nền tảng của thiền định. Ngoài không dính tướng, trong không khởi phân biệt chấp trước, đây gọi là thiền định. Hay nói cách khác, thiền định chính là tâm chân thành, chính là tâm thanh tịnh. Giáo học của người Trung Quốc chúng ta từ xưa đến nay, thực tế mà nói trung tâm là hai chữ “Trung Hiếu” này. Giáo học của nhà Nho là lấy hai chữ này làm trung tâm, giáo học của Phật pháp cũng là hai chữ này.

Trung là gì? Không thiên, không lệch mới gọi là trung, cái tâm đó của bạn ở chính giữa, một chút thiên lệch cũng không có. Bạn có vọng tưởng thì tâm lệch rồi, bạn có phân biệt chấp trước thì tâm của bạn không thẳng. Tâm không thẳng thì bất trung. Chữ “trung” này là tâm của bạn vĩnh viễn giữ lấy chánh trực chánh trung, không có một chút thiên lệch nào, đây gọi là trung. Trung là chân tâm,

không có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, đây là chân tâm, là Phật tánh của chúng ta. Chỉ cần có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì trung không có, cái tâm đó liền vận cong đi. Chữ “trung” đó, nếu nó cong một chút, nó không thể hiện rõ được chánh như vậy. Cho nên, văn tự của Trung Quốc là văn tự phù hiệu, tràn đầy trí tuệ. Bạn xem thấy cái phù hiệu này liền hiểu được nó là ý gì.

Ý nghĩa của chữ “hiếu” là gì? Là biểu thị hư không pháp giới tất cả chúng sanh cùng chính mình là một thể, đây là hiếu. Chữ “hiếu” này là hội ý, chữ “trung” cũng là hội ý. Bạn xem cái phù hiệu này, thể hội cái ý này, trên hiếu là “lão”, phía dưới là “tử”. Ý này rất rõ ràng, thế hệ trước cùng thế hệ sau là một thể. Thế nhưng hiện tại người nước ngoài nói cách khoảng; cách khoảng thì tách đôi, vậy thì không có hiếu. Thế hệ trước còn có thế hệ trước nữa, thế hệ sau còn thế hệ sau tiếp nối, quá khứ vô thi, vị lai vô chung là một chỉnh thể, một cái ta, đây là bản ý của chữ hiếu. Có quá khứ, hiện tại, vị lai thì có mười phương không gian; mười phương ba đời là một chỉnh thể, đây là bản ý của chữ hiếu.

Người Trung Quốc ngày trước phải tế tổ tiên, người nước ngoài không hiểu, xem thấy rất kỳ lạ, *“tổ tiên của bạn, bạn chưa từng thấy mặt, bạn cũng không quen biết họ, mấy trăm năm mấy ngàn năm rồi, bạn còn kỷ niệm họ để làm gì?”*. Họ không hiểu được hiếu đạo, không những họ không kỷ niệm tổ tiên, mà họ cũng không kỷ niệm cha mẹ của họ. Con cái lớn lên thì rời khỏi cha mẹ, có thể cả đời không hề gặp mặt với cha mẹ. Cho nên người già ở Mỹ rất là đáng thương, đời sống tinh thần rất là thống khổ, khi già đời sống vật chất có quốc gia chăm sóc, mỗi ngày ăn uống ở nơi đó, ngồi ở nơi đó để phơi nắng, chờ chết. Tôi xem thấy rất là đau lòng, chân thật là lời thế gian chúng ta thường nói *“ngồi ăn chờ chết”*. Quan điểm của họ không hề giống với quan niệm của người Trung Quốc. Giáo dục của người Trung Quốc dạy thiếu niên phải bồi phước, thiếu niên xây dựng nền tảng phước đức, dạy chúng làm người như thế nào, cho nên các bạn nhỏ của chúng ta đích thực là không có được loại hoạt bát thiên chân như nước ngoài (thiên chân hoạt bát là chúng hưởng phước). Trẻ nhỏ của chúng ta phải học giống như người lớn vậy, ngồi có tướng ngồi, đứng có tướng đứng, quy củ phép tắc, không dám phạm lỗi chút nào. Vì sao vậy? Không cho chúng hưởng phước, phải dạy bảo chúng làm. Khi lớn lên, vì xã hội phục vụ, vì gia đình phục vụ, tạo phước, đến tuổi già mới hưởng phước. Người nước ngoài là trẻ nhỏ hưởng phước, lúc nhỏ hưởng phước hết sạch rồi, cho nên khi đến già thì họ chịu khổ. Chúng ta thì ngược lại, bảo trẻ nhỏ chịu khổ một chút, không hề gì, khi tuổi già mới hưởng phước. Đạo lý này người nước ngoài làm gì hiểu được? Cho nên người nước

ngoài đến gia đình của người Trung Quốc, xem thấy gia đình của người Nhật Bản, trưởng bối cùng trẻ nhỏ ở chung với nhau, họ rất là ngưỡng mộ. Tôi ở Hoa Kỳ rất lâu, xem thấy rất nhiều, tán thán ngưỡng mộ. Họ thì không có. Thế nhưng người Trung Quốc và người Nhật Bản hiện tại không giống như ngày trước; hiện tại cùng ở với nhau, thực tế mà nói không phải hiếu thuận, mà là lợi dụng lẫn nhau, lợi dụng người già trông nhà, làm việc nhà. Tâm không giống nhau! Chúng ta truy cứu khởi nguyên nhân căn bản của nó, đều là đem giáo học Trung Quốc cố hữu này phế bỏ mất rồi, cho nên tạo thành khôn cảnh của xã hội ngày nay. Đến lúc nào có thể đem những quan niệm lý luận giáo dục cổ xưa của chúng ta, phương thức giáo học hồi phục lại, người trên thế giới mới có thể có được đời sống hạnh phúc mỹ mãn chân thật. Tuy thời đại ngày ngày đang tiến bộ, nhưng những nguyên lý nguyên tắc này tuyệt đối không thể thoái chuyển, không thể thoái được. Không luận phương thức gì, những phương pháp quan niệm này đều có thể áp dụng được, không những nó không lạc hậu, thành thật mà nói, vĩnh viễn là đi phía trước của thời đại. Chúng ta phải nhận thức được rõ ràng, phải bám chặt đi theo nó thì thế gian mới có thể tốt đẹp, đời sống của chúng ta mới có thể trải qua hạnh phúc mỹ mãn. Cho nên chúng ta không nên xem nhẹ, để cảnh giới bên ngoài dao động. Học Phật mà vẫn bị ngoại cảnh xoay chuyển thì việc học Phật của bạn đi đến nơi nào vậy? Chúng ta có thể không bị cảnh giới dao động, trải qua đều tốt hơn so với người khác, để người khác xem thấy ngưỡng mộ, đây chính là tiếp dẫn chúng sanh, đây chính là giúp đỡ chúng sanh. Họ xem thấy được, họ ngưỡng mộ, họ liền sẽ phát tâm đến học.

Ngày trước tôi ở Hoa Kỳ cũng đã ở qua không ít thành phố, vào lúc đó Quán Trưởng Hàn cũng có. Mỗi ngày có dư giờ rảnh, chúng tôi đều đi ra ngoài du lịch, đời sống rất là an vui, một ngày từ sớm đến tối luôn mở miệng cười. Những người Mỹ bên cạnh xem thấy rất là ngưỡng mộ, liền đến hỏi thăm: “*Các bạn vì sao an vui đến như vậy?*”. Lúc đó chúng tôi có một số đồng tu thanh niên xuất gia, chúng tôi liền giảng dạy cho họ, chúng ta an vui đều là do niệm “*A Di Đà Phật*” và dạy họ cũng niệm “*A Di Đà Phật*”. Cũng có người chân thật tin tưởng, chân thật cũng niệm theo. Kỳ thật, hiểu được giáo huấn chân thật nghĩa của Phật Đà, y giáo phụng hành, đem từng câu từng chữ trong Kinh điển thực tiễn vào đời sống, thì đời sống làm sao không an vui chứ? Thực tiễn vào công việc thì công việc nhất định nhẹ nhàng thoải mái, làm được thành công viên mãn; thực tiễn ở trong ứng đối qua lại, không luận là người như thế nào, ngay oán thân trái chủ đều biến thành bạn tốt. Đây là học vấn chân thật, thọ dụng chân thật.

Tiên sinh Đông Phương Mỹ hiểu được, cho nên ông đem Phật giáo giới thiệu cho tôi. Ông nói: *“Phật giáo là hưởng thụ cao nhất của nhân sanh”*. Tôi cũng đem câu nói này của ông chứng minh, đích thực là hưởng thụ cao nhất của nhân sanh, ngay đời này không uống qua, ngay đời này sống được rất thiết thực, đời sống chân thật có giá trị.

- ***Điều sau cùng trong sáu Ba La Mật là “Trí Tuệ”, trí tuệ Bát Nhã***

Bát Nhã là tiếng Phạn, phiên dịch thành ý nghĩa Trung văn là trí tuệ, nhưng tại vì sao không dịch? Vì tôn trọng nên không dịch, bởi vì cái mà Phật pháp mong cầu chính là điều này. Năm điều phía trước đều là thuộc về phương thức, điều này mới là mục đích. Cho nên, Phật pháp là phương pháp của trí tuệ, Phật pháp là học vấn trí tuệ. Học Phật không gì khác, chính là mong cầu trí tuệ cứu cánh viên mãn. Chỉ có trí tuệ mới có thể giải quyết vấn đề, chỉ có trí tuệ mới có thể đạt đến tất cả viên mãn. Trí tuệ làm thế nào mà cầu? Nhất định phải y theo phương pháp. Phương pháp này chính là Giới-Định-Huệ. Giới là thủ pháp. Lão sư dạy cho chúng ta những phương pháp này, bạn không chịu tuân thủ thì không còn cách nào thành tựu. Giáo học nhà Nho, nhà Phật cổ đại dạy sơ học đều là ba điều kiện.

Điều thứ nhất: Chỉ theo một lão sư, không thể theo hai lão sư; hoàn toàn nghe theo giáo huấn của lão sư, ngoài lão sư ra bất cứ người nào cũng đều không được nghe. Nghe một người thì tâm của bạn liền được định; nghe người khác, nếu lão sư này có vấn đề thì tâm của bạn lập tức mất đi lòng tin đối với lão sư của bạn, bạn liền đi tà đạo, cho nên chỉ cho phép nghe một lão sư. Đại đức tại gia, xuất gia khác có cao minh hơn, có đức hạnh và tên tuổi hơn cũng đều không thể nghe. ***Chỉ theo một lão sư đến cùng!***

Điều kiện thứ hai: Lão sư chỉ định khóa trình cho bạn, bạn chăm chỉ nỗ lực học tập. Những gì lão sư không chỉ định thì không được phép xem.

Điều kiện thứ ba: Lão sư Lý chỉ định cho tôi: *“Những gì đã học ở nơi khác trước đây của anh, tôi không thừa nhận, tất cả phế bỏ. Bắt đầu từ hôm nay, anh theo tôi, tất cả phải làm lại từ đầu”*.

Ba điều kiện này là sư thừa, từ xưa đến nay không ngoại lệ. Thế nhưng ngày nay thì không được, ngày nay dùng ba điều kiện này để tìm học trò thì nhất định không tìm được, không có người chịu tin tưởng. Cho nên, có thể tôi là người cuối cùng của thời đại này có được sư thừa, vì tôi vẫn tin tưởng, tiếp nhận dạy bảo của lão sư. Tôi cảm ân, đội đức đối với lão sư. Thực tế, có được sự thành tựu là không

dễ dàng, phải có được lòng tin của chính mình, sự từ bi của lão sư, chúng ta chính mình thật chịu học, lão sư thật chịu dạy. Cho nên thầy trò như cha con, còn thân thiết hơn cha con. Hiếu thân tôn sư đều ở ngay trong đó.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ